

## 2023年度(第12回)北海道女子倶楽部対抗競技グループ編成表

### Aグループ

倶楽部名	
1	ク ラ ー ク CC
2	札 幌 南 GC
3	滝 の CC
4	羊 ケ 丘 CC
5	シャトレーゼ石狩 CC
6	ハッピーバレー GC
7	恵 庭 CC
8	エバーグリーン GC
9	エ ミ ナ GC
10	伊 達 CC
11	札 幌 国 際 CC
12	札 幌 北 広 島 GC
13	エ ム ズ GC
14	鹿 部 CC
15	千 歳 空 港 CC
16	釧 路 CC
17	札 幌 エ ル ム CC
18	札 幌 GC
19	北 海 道 GC
20	大 沼 レ イ ク GC
21	エムアール茨戸 CC
22	シャムロック CC
23	旭 川 GC
24	十 勝 CC
25	帯 広 国 際 CC
26	室 蘭 GC

### Bグループ

倶楽部名	
1	大 雪 山 CC
2	札幌リージェント GC
3	真 駒 内 CC
4	北 海 道 リ ン ク ス CC
5	登 別 CC
6	旭 川 国 際 CC
7	平 取 CC
8	ツ キ サ ッ プ GC
9	チ サ ン 銭 函 CC
10	小 樽 CC
11	釧 路 風 林 CC
12	帯 広 白 樺 CC
13	北海道クラシック帯広 GC
14	ノーザンアーク GC
15	阿 寒 CC
16	コ ー ト 旭 川 CC
17	千 歳 CC
18	スウェーデンヒルズ GC
19	札 幌 テ イ ネ GC

※ 2022年度成績順

※ 新規参加倶楽部はBグループ